

Số: 87 /BC-BVHXH

Đồng Lê, ngày 25 tháng 6 năm 2026

BÁO CÁO

Kết quả giám sát việc thực hiện chế độ, chính sách đối với người có công với cách mạng, người hưởng bảo trợ xã hội trên địa bàn xã Đồng Lê

Thực hiện Quyết định số 46/QĐ -BVHXH ngày 17/4/2026 của Ban Văn hóa - Xã hội HĐND xã; Kế hoạch số 01/KH - ĐGS, ngày 17/4/2026 của Đoàn giám sát Ban Văn hóa - Xã hội HĐND xã về giám sát kết quả thực hiện chế độ, chính sách đối với người có công với cách mạng, người hưởng bảo trợ xã hội trên địa bàn xã, Đoàn giám sát của Ban Văn hóa - Xã hội HĐND đã tiến hành giám sát trực tiếp tại UBND xã, Ban Văn hóa - Xã hội báo cáo kết quả giám sát cụ thể, như sau:

I. ĐẶC ĐIỂM, TÌNH HÌNH

Xã Đồng Lê có diện tích tự nhiên 29.042,08 ha (19,37 ha), dân số 24.533 người. Toàn xã có 316 người có công với cách mạng và thân nhân người có công, 1.191 đối tượng bảo trợ xã hội đang hưởng các chế độ, chính sách theo quy định. Đây là nhóm đối tượng có số lượng lớn, phân bố trên địa bàn rộng, nhiều trường hợp là người cao tuổi, người khuyết tật và người có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn, đòi hỏi việc quản lý, giải quyết chế độ phải thường xuyên, kịp thời và đúng quy định.

1. Thuận lợi

Công tác thực hiện chính sách đối với người có công với cách mạng và người hưởng bảo trợ xã hội trên địa bàn xã luôn nhận được sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy, chính quyền; sự hướng dẫn kịp thời của cơ quan chuyên môn cấp trên và sự phối hợp của Ủy ban MTTQ Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội, các thôn, tiểu khu trong công tác tuyên truyền, rà soát, quản lý đối tượng và tổ chức thực hiện chính sách.

Hệ thống văn bản quy phạm pháp luật về người có công với cách mạng và trợ giúp xã hội từng bước được hoàn thiện; công tác cải cách hành chính, chuyển đổi số và ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, giải quyết thủ tục hành chính được quan tâm triển khai, tạo điều kiện thuận lợi cho việc thực hiện chính sách trên địa bàn.

2. Khó khăn

Địa bàn xã rộng, nhiều thôn cách xa trung tâm; số lượng người có công với cách mạng và đối tượng bảo trợ xã hội lớn, nhiều trường hợp là người cao tuổi, người khuyết tật, người neo đơn nên công tác quản lý, tuyên truyền, hướng dẫn và tổ chức thực hiện chính sách gặp nhiều khó khăn.

Bên cạnh đó, hạ tầng công nghệ thông tin, hệ thống truyền thanh cơ sở và điều kiện tiếp cận dịch vụ ngân hàng tại một số địa bàn chưa đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số; tỷ lệ chi trả không dùng tiền mặt còn thấp do đa số đối tượng thụ hưởng hạn chế trong việc tiếp cận công nghệ và sử dụng dịch vụ ngân hàng.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC CHÍNH SÁCH (Từ 01/7/2025 đến 31/3/2026)

1. Chính sách đối với người có công với cách mạng

1.1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo, tuyên truyền, quán triệt các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành.

UBND xã đã chỉ đạo Phòng Văn hóa - Xã hội chủ động tham mưu triển khai thực hiện Pháp lệnh ưu đãi người có công với cách mạng và các văn bản hướng dẫn thi hành; kịp thời tham mưu ban hành các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn và tổ chức thực hiện các chế độ, chính sách đối với người có công trên địa bàn¹. Đồng thời, thường xuyên rà soát, quản lý hồ sơ, cập nhật thông tin đối tượng và giải quyết chế độ, chính sách theo quy định.

Công tác tuyên truyền, phổ biến chính sách, pháp luật đối với người có công với cách mạng được triển khai bằng nhiều hình thức phù hợp; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý hồ sơ, dữ liệu người có công; thường xuyên kiểm tra, rà soát việc tiếp nhận, xác nhận và hoàn thiện hồ sơ, góp phần bảo đảm thực hiện chính sách công khai, minh bạch, đúng đối tượng.

1.2. Kết quả thực hiện chính sách đối với người có công với cách mạng và thân nhân người có công.

** Chính sách trợ cấp, phụ cấp hàng tháng, trợ cấp 1 lần.*

UBND xã đã chỉ đạo Phòng Văn hóa - Xã hội thực hiện tiếp nhận, hướng dẫn, rà soát và hoàn thiện hồ sơ đề nghị giải quyết chế độ ưu đãi người có công

¹ Thông báo số 1193/TB-UBND, ngày 18/12/2025 của UBND xã Đồng Lê về việc Tổ chức Lễ viếng tại Nghĩa trang liệt sỹ Tuyên Hóa và các nhà bia ghi tên liệt sỹ trên địa bàn xã Đồng Lê nhân dịp Kỷ niệm 81 năm Ngày thành lập Quân đội Nhân dân Việt Nam (22/12/1944 – 22/12/2025). Thông báo số 237/TB-UBND ngày 06/02/2026 về Chương trình tổ chức các hoạt động đón Tết Nguyên đán Bính Ngọ 2026. Thông báo số 178/TB-VHXXH ngày 30/12/2025 của Phòng Văn hóa – Xã hội xã Đồng Lê về tổ chức phát quà của Đảng và Nhà nước nhân dịp chào mừng Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng và Tết nguyên đán Bính Ngọ năm 2026. Quyết định số 70/QĐ-UBND ngày 14/7/2025 của UBND xã Đồng Lê về việc thành lập Quỹ Đền ơn đáp nghĩa xã Đồng Lê. Quyết định số 03/QĐ-BQL ngày 17/10/2025 của Ban Quản lý Quỹ Đền ơn đáp nghĩa xã Đồng Lê về việc Ban hành Quy chế quản lý và sử dụng Quỹ Đền ơn đáp nghĩa xã Đồng Lê. Công văn số 568/UBND-VHXXH ngày 07/4/2026 của UBND xã Đồng Lê về việc rà soát, tổng hợp danh sách con đẻ của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học để thực hiện chủ trương xóa nhà tạm, nhà dột nát. Công văn số 877/UBND-VHXXH ngày 15/5/2026 của UBND xã Đồng Lê về việc phối hợp rà soát thẩm định nhà ở con đẻ của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học để thực hiện chủ trương xóa nhà tạm, nhà dột nát.

với cách mạng và thân nhân người có công theo đúng thẩm quyền. Việc xác nhận, lập hồ sơ và đề nghị giải quyết chế độ được thực hiện đúng quy trình, đúng thẩm quyền, công khai, minh bạch.

Đến ngày 31/3/2026, toàn xã có 316 người có công và thân nhân người có công đang hưởng trợ cấp, phụ cấp hằng tháng theo quy định. Công tác chi trả được thực hiện đầy đủ, kịp thời, đúng đối tượng và đúng chế độ, cụ thể:

- Về chế độ, chính sách trợ cấp, phụ cấp hằng tháng, trợ cấp một lần
- + Chi trả trợ cấp hàng tháng từ tháng 7/2025 đến 31/3/2026: 9.106.530.000 đồng.
- + Chi trả trợ cấp 1 lần từ tháng 7/2025 đến tháng hết 31/3/2026: 704.798.000 đồng

- Các chính sách liên quan đến người có công từ trần được giải quyết đầy đủ, kịp thời như: chế độ mai táng phí và trợ cấp một lần cho thân nhân người có công từ trần, từ tháng 7/2025 đến ngày 31/2026 đã tiếp nhận 22 bộ hồ sơ đề nghị giải quyết chế độ mai táng phí và trợ cấp một lần khi người có công từ trần; 18 bộ hồ sơ đề nghị giải quyết chế độ mai táng phí và trợ cấp một lần cho đối tượng hưởng chế độ ưu đãi theo các quyết định số 49, 62, 290 Cựu chiến binh từ trần.

** Các chính sách ưu đãi trong y tế, điều dưỡng và các chính sách ưu đãi khác*

UBND xã đã thực hiện đầy đủ các chế độ ưu đãi đối với người có công và thân nhân người có công theo quy định của pháp luật về bảo hiểm y tế, điều dưỡng phục hồi sức khỏe, trang cấp phương tiện trợ giúp, dụng cụ chỉnh hình và các chính sách ưu đãi khác. Cụ thể:

- Về cấp thẻ bảo hiểm y tế: Đã thực hiện cấp đủ 100% thẻ bảo hiểm y tế cho người có công và thân nhân người có công thuộc diện được hưởng.

- Chính sách hỗ trợ về nhà ở: Việc hỗ trợ nhà ở đối với người có công với cách mạng và thân nhân liệt sĩ được thực hiện theo đúng quy định, bảo đảm đầy đủ trình tự, thủ tục từ nguồn ngân sách Trung ương và các nguồn huy động hợp pháp khác. UBND xã đang tiến hành rà soát nhu cầu hỗ trợ nhà ở của người có công và thân nhân người có công.

- Về các chế độ, chính sách ưu đãi trong giáo dục - đào tạo, điều dưỡng, phục hồi chức năng và các chính sách ưu đãi khác:

+ Chế độ điều dưỡng: Toàn xã có 63 đối tượng người có công và thân nhân liệt sĩ đến lượt đi điều dưỡng; trong đó có 19 người đi điều dưỡng tập trung và 44 người điều dưỡng tại gia đình.

+ Chế độ ưu đãi trong giáo dục cho học sinh viên con người có công với cách mạng: đã giải quyết cho 01 đối tượng, số tiền: 9.509.600 đồng.

** Thực hiện phong trào “Đền ơn, đáp nghĩa”*

Cùng với việc thực hiện các chế độ, chính sách ưu đãi đối với người có công với cách mạng, UBND xã đã quan tâm triển khai các hoạt động “Đền ơn đáp

nghĩa”, chăm lo đời sống vật chất và tinh thần cho người có công và thân nhân người có công trên địa bàn xã.

Trong kỳ giám sát, UBND xã đã tham mưu cho cấp ủy Đảng, chính quyền tổ chức thăm hỏi, tặng quà người có công, thân nhân người có công nhân Ngày Thương binh - Liệt sĩ (27/7) và các ngày lễ, tết của đất nước với tổng kinh phí 554 triệu đồng. Đồng thời phối hợp tổ chức các hoạt động tri ân như viếng nghĩa trang liệt sĩ, thắp nến tri ân và các hoạt động giáo dục truyền thống cách mạng trên địa bàn.

Qua giám sát cho thấy, phong trào “Đền ơn đáp nghĩa” được UBND quan tâm, phối hợp thực hiện, góp phần phát huy truyền thống “Uống nước nhớ nguồn”, chăm lo tốt hơn đời sống vật chất, tinh thần đối với người có công với cách mạng và thân nhân người có công trên địa bàn xã.

2. Chính sách đối với hưởng bảo trợ xã hội

2.1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức thực hiện

UBND xã đã quan tâm chỉ đạo triển khai thực hiện kịp thời các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội; tổ chức quán triệt, phổ biến các văn bản của Trung ương, của tỉnh và ban hành các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện trên địa bàn.

Công tác tuyên truyền được triển khai bằng nhiều hình thức như hội nghị, hệ thống truyền thanh, Cổng thông tin điện tử và các nền tảng mạng xã hội, từ đó đã góp phần nâng cao nhận thức của Nhân dân và đối tượng thụ hưởng.

2.2. Công tác quản lý, bố trí kinh phí, thực hiện chi trả hằng tháng

UBND xã đã chỉ đạo Phòng Văn hóa - Xã hội phối hợp với Phòng Kinh tế tham mưu bố trí dự toán kinh phí thực hiện chính sách trợ giúp xã hội ngay từ đầu năm, bảo đảm nguồn kinh phí chi trả cho các đối tượng thụ hưởng.

Về hình thức chi trả, UBND xã giao Phòng Văn hóa - Xã hội ký hợp đồng với đơn vị Bưu điện để thực hiện chi trả trợ cấp xã hội hằng tháng cho các đối tượng trên địa bàn (thời gian chi trả từ ngày 10 đến ngày 20 hằng tháng). Sau mỗi kỳ chi trả, việc đối chiếu, quyết toán kinh phí được thực hiện đầy đủ; công tác quản lý, sử dụng kinh phí bảo đảm đúng mục đích, công khai, minh bạch.

2.3. Kết quả thực hiện chính sách cho người hưởng bảo trợ xã hội

** Trợ giúp xã hội hằng tháng, hỗ trợ kinh phí chăm sóc, nuôi dưỡng hằng tháng*

UBND xã đã quan tâm chỉ đạo thực hiện việc tiếp nhận, xét duyệt, thẩm định hồ sơ đề nghị hưởng trợ cấp xã hội hằng tháng, hỗ trợ kinh phí chăm sóc, nuôi dưỡng theo đúng quy trình, thẩm quyền quy định tại Điều 5 Nghị định 147/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ.

Đối với các trường hợp người khuyết tật, việc xác định mức độ khuyết tật được thực hiện thông qua Hội đồng xác định mức độ khuyết tật của xã, làm cơ sở để xem xét, giải quyết chế độ chính sách theo quy định tại Thông tư 01/2019/TT-

BLĐTBXH ngày 2/1/2019 của Bộ Lao động Thương binh và xã hội. Công tác niêm yết công khai, quản lý, cập nhật đối tượng được thực hiện thường xuyên, bảo đảm công khai, minh bạch và đúng đối tượng.

Tính đến ngày 31/3/2026, toàn xã có 1.191 đối tượng bảo trợ xã hội đang hưởng trợ cấp hằng tháng.

Trong kỳ giám sát, nhận thấy công tác chi trả trợ cấp xã hội hằng tháng được duy trì thường xuyên, liên tục, không để xảy ra tình trạng gián đoạn chế độ đối với các đối tượng thụ hưởng. Số lượng đối tượng và kinh phí chi trả có biến động tăng, giảm do phát sinh đối tượng mới đủ điều kiện hưởng trợ cấp, đối tượng thôi hưởng, chuyển nơi cư trú hoặc từ trần. Kết quả đã thực hiện chi trả với tổng kinh phí 8.529.250.000 triệu đồng, cụ thể:

- Trợ cấp hằng tháng: 7.252.500.000 đồng
- Chăm sóc cộng đồng: 1.096.750.000 đồng
- Mai táng phí: 180.000.000 đồng

** Cấp thẻ bảo hiểm y tế*

Trong kỳ giám sát, Đoàn giám sát nhận thấy UBND xã đã thực hiện rà soát, lập danh sách và đề nghị cấp thẻ bảo hiểm y tế cho các đối tượng bảo trợ xã hội thuộc diện được ngân sách nhà nước đóng bảo hiểm y tế đảm bảo quy định. Tính đến ngày 31/3/2026, toàn xã có 1.191 đối tượng bảo trợ xã hội đang hưởng trợ cấp hằng tháng và 100% đối tượng đều có thẻ bảo hiểm y tế còn giá trị sử dụng.

** Công tác an sinh xã hội và các hoạt động khác hướng tới người hưởng bảo trợ xã hội.*

Bên cạnh việc thực hiện trợ cấp thường xuyên, UBND xã đã quan tâm triển khai đồng bộ các hoạt động an sinh xã hội khác như: tổ chức trao tặng quà, thăm hỏi, hỗ trợ cho các đối tượng đang hưởng chế độ bảo trợ xã hội trên địa bàn xã. Các hoạt động được thực hiện kịp thời, đúng đối tượng, góp phần ổn định đời sống vật chất và tinh thần cho Nhân dân.

** Công tác phối hợp thực hiện chính sách*

UBND xã đã chỉ đạo Phòng Văn hóa - Xã hội chủ động phối hợp với các cơ quan chuyên môn có liên quan trong quá trình triển khai thực hiện chính sách trợ giúp xã hội; kịp thời hướng dẫn, giải quyết các trường hợp phát sinh, nhất là đối với người khuyết tật cần xác định mức độ khuyết tật làm căn cứ giải quyết chế độ, chính sách.

Trong công tác quản lý đối tượng và chi trả chế độ, UBND xã đã phối hợp với đơn vị cung ứng dịch vụ chi trả thực hiện chi trả trợ cấp xã hội hằng tháng bảo đảm kịp thời, đúng đối tượng, đúng chế độ; đồng thời thường xuyên đối chiếu, cập nhật danh sách đối tượng tăng, giảm theo quy định. Bên cạnh đó, UBND xã đã phối hợp với Ủy ban MTTQ Việt Nam xã, các tổ chức chính trị - xã hội và các thôn, tiểu khu trên địa bàn trong công tác tuyên truyền, phổ biến chính sách trợ

giúp xã hội; rà soát, đề xuất đối tượng đủ điều kiện hưởng chính sách; hướng dẫn người dân hoàn thiện hồ sơ và thực hiện các thủ tục theo quy định.

** Công tác giải quyết đơn thư và xử lý sai phạm trong thực hiện quy định về chính sách trợ giúp xã hội trong kỳ giám sát.*

UBND xã đã quan tâm chỉ đạo thực hiện công tác kiểm tra, rà soát việc triển khai chính sách trợ giúp xã hội trên địa bàn; thường xuyên theo dõi, cập nhật biến động đối tượng, kịp thời hướng dẫn các thôn, tiểu khu rà soát, bổ sung, hoàn thiện hồ sơ đối với các trường hợp tăng mới, điều chỉnh hoặc thôi hưởng chế độ theo quy định.

Công tác tiếp công dân, tiếp nhận và xử lý các ý kiến, kiến nghị, phản ánh của người dân liên quan đến việc thực hiện chính sách trợ giúp xã hội được thực hiện theo quy định. Trong kỳ giám sát, không phát sinh đơn thư khiếu nại, tố cáo liên quan đến việc xét duyệt, quản lý và thực hiện chế độ trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội trên địa bàn xã.

Qua công tác kiểm tra, rà soát chưa phát hiện trường hợp thực hiện sai đối tượng, sai chế độ hoặc vi phạm trong quá trình thực hiện chính sách trợ giúp xã hội; không phát sinh trường hợp phải xử lý trách nhiệm hoặc thu hồi kinh phí theo quy định.

3. Công tác cải cách hành chính

UBND xã đã quan tâm chỉ đạo thực hiện công tác cải cách hành chính trong lĩnh vực người có công với cách mạng và người hưởng bảo trợ xã hội. Việc tiếp nhận, giải quyết hồ sơ và trả kết quả được thực hiện theo cơ chế một cửa, bảo đảm đúng quy trình, thời gian và thẩm quyền. Đa số hồ sơ được tiếp nhận, xử lý trên hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của xã, góp phần nâng cao hiệu quả quản lý và tạo thuận lợi cho người dân trong quá trình thực hiện thủ tục hành chính.

Việc giải quyết thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông được quan tâm thực hiện. Công tác tiếp nhận và giải quyết hồ sơ cơ bản bảo đảm đúng thời gian quy định. Các đối tượng bảo trợ xã hội đang hưởng trợ cấp hằng tháng được quản lý, theo dõi và cập nhật thường xuyên trên phần mềm quản lý đối tượng bảo trợ xã hội, phục vụ công tác quản lý và chi trả chế độ.

Công tác chuyển đổi số trong chi trả chế độ cho người có công và người hưởng bảo trợ xã hội được quan tâm triển khai. UBND xã đã chỉ đạo tăng cường tuyên truyền, vận động các đối tượng thụ hưởng thực hiện nhận chế độ qua tài khoản. Công tác chi trả không dùng tiền mặt từng bước được triển khai hiệu quả, thời điểm giám sát, kết quả cho thấy tỷ lệ người có công và thân nhân người có công nhận trợ cấp qua tài khoản đạt 62,65%/70% tỉnh giao, người hưởng bảo trợ xã hội tỷ lệ đạt 36,97%/40% chỉ tiêu tỉnh giao.

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1 Về ưu điểm

Qua giám sát cho thấy, UBND xã đã quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật về chính sách ưu đãi người có công với cách mạng và người hưởng bảo trợ xã hội trên địa bàn. Công tác tuyên truyền, phổ biến chính sách; tiếp nhận, xét duyệt, thẩm định hồ sơ; quản lý đối tượng và giải quyết chế độ được triển khai kịp thời, cơ bản bảo đảm đúng đối tượng, đúng quy định.

Các chế độ trợ cấp, phụ cấp hằng tháng, trợ cấp một lần, bảo hiểm y tế, điều dưỡng, hỗ trợ giáo dục, mai táng phí và các chính sách liên quan được thực hiện đầy đủ, góp phần bảo đảm quyền lợi của người có công với cách mạng, thân nhân người có công và các đối tượng bảo trợ xã hội.

Công tác quản lý, sử dụng kinh phí và tổ chức chi trả được thực hiện chặt chẽ, công khai, minh bạch; cải cách hành chính, ứng dụng công nghệ thông tin và chi trả không dùng tiền mặt từng bước được triển khai, góp phần nâng cao hiệu quả quản lý và phục vụ Nhân dân.

Phong trào “Đền ơn đáp nghĩa”, công tác chăm sóc người có công, quản lý, chăm sóc các công trình ghi công liệt sĩ, nghĩa trang liệt sĩ được quan tâm thực hiện; sự phối hợp giữa chính quyền, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội, các cơ quan, đơn vị và các thôn, tiểu khu trong thực hiện chính sách an sinh xã hội cơ bản đảm bảo. Trong kỳ giám sát, không phát sinh khiếu nại, tố cáo phức tạp liên quan đến việc thực hiện chính sách người có công và bảo trợ xã hội trên địa bàn.

2. Về tồn tại, hạn chế

Công tác tuyên truyền, phổ biến chính sách bảo trợ xã hội đã được quan tâm thực hiện, tuy nhiên hình thức tuyên truyền chủ yếu vẫn lồng ghép thông qua các hội nghị, cuộc họp nên hiệu quả tiếp cận chưa thật sự đồng đều. Một bộ phận người dân chưa nắm đầy đủ các quy định, quyền lợi và trách nhiệm liên quan đến chính sách bảo trợ xã hội.

Việc ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, theo dõi đối tượng thụ hưởng và thực hiện chi trả chính sách còn hạn chế.

Tỷ lệ chi trả trợ cấp không dùng tiền mặt đối với người có công và người hưởng bảo trợ xã hội còn thấp, chưa đạt mục tiêu tối thiểu chỉ tiêu tình giao.

3. Khó khăn, vướng mắc

- Một số chế độ, chính sách ưu đãi đối với người có công với cách mạng và đối tượng bảo trợ xã hội hiện nay vẫn còn thấp so với nhu cầu thực tế. Mặc dù Nhà nước đã có điều chỉnh tăng mức trợ cấp, hỗ trợ theo từng giai đoạn, nhưng mức tăng chưa theo kịp tốc độ biến động giá cả và chi phí sinh hoạt, nhất là đối với người cao tuổi, người khuyết tật nặng, người neo đơn và các đối tượng có

hoàn cảnh đặc biệt khó khăn. Do đó, đời sống của một bộ phận người có công và đối tượng bảo trợ xã hội vẫn còn nhiều khó khăn.

- Về thúc đẩy chi trả an sinh xã hội không dùng tiền mặt đối với người có công với cách mạng, đối tượng bảo trợ xã hội còn thấp do những đối tượng này cơ bản là thành phần yếu thế trong xã hội, không có công ăn, việc làm; số tiền chi trả thấp, nên đa số không có nhu cầu đăng ký qua tài khoản, dẫn đến tỷ lệ đạt chưa cao.

4. Nguyên nhân

- Quy mô dân số lớn, diện tích rộng, nhiều thôn dẫn đến khó khăn trong công tác theo dõi, quản lý biến động đối tượng;

- Khối lượng công việc trong lĩnh vực an sinh xã hội ngày càng tăng, đối tượng lớn và thường xuyên có sự biến động trong khi đội ngũ cán bộ phụ trách, biên chế ít, kiêm nhiệm nhiều nhiệm vụ nên áp lực công việc lớn.

- Do phần lớn đối tượng hưởng chính sách là người cao tuổi, người khuyết tật, người neo đơn, sức khỏe yếu nên còn hạn chế trong tiếp cận công nghệ thông tin, sử dụng điện thoại thông minh và thực hiện giao dịch qua tài khoản ngân hàng hoặc ATM, dẫn đến tỷ lệ chi trả không dùng tiền mặt chưa đạt cao.

- Nhiều đối tượng sinh sống ở khu vực xa trung tâm, điều kiện đi lại khó khăn; trên địa bàn chưa có nhiều điểm giao dịch ngân hàng, cây ATM nên việc tiếp cận và rút tiền còn bất tiện.

IV. KIẾN NGHỊ SAU GIÁM SÁT

1. Đối với UBND xã

- Tiếp tục chỉ đạo tăng cường công tác quản lý Nhà nước về các chính sách an sinh xã hội, trọng tâm vào công tác hướng dẫn, tuyên truyền, quán triệt trong Nhân dân về các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước về chính sách an sinh xã hội để người dân hiểu rõ quyền và trách nhiệm công dân trong giám sát cộng đồng.

- Chỉ đạo cơ quan chuyên môn thực hiện đúng quy trình tiếp nhận, xét duyệt, giải quyết chế độ và quản lý, lưu trữ hồ sơ đối tượng bảo trợ xã hội bảo đảm đầy đủ, khoa học; thường xuyên rà soát, cập nhật, điều chỉnh kịp thời đối tượng thụ hưởng theo quy định.

- Tiếp tục ưu tiên nguồn lực, bảo đảm kinh phí thực hiện công tác người có công với cách mạng trên địa bàn; trong đó chú trọng cấp kinh phí tu bổ, sửa chữa các công trình ghi công liệt sĩ, nghĩa trang liệt sĩ trên địa bàn xã.

2. Đối với phòng Văn hoá - Xã hội

- Chủ động, kịp thời đề xuất UBND xã các giải pháp nâng cao hiệu quả thực hiện chính sách người có công và trợ giúp xã hội trên địa bàn.

- Định kỳ kiểm tra, rà soát, tham mưu cho UBND theo dõi và cập nhật kịp thời biến động đối tượng thụ hưởng (tăng, giảm, điều chỉnh, thôi hưởng); đồng thời nâng cao hiệu quả phối hợp giữa Phòng Văn hóa - Xã hội và các thôn trong

quản lý đối tượng bảo trợ xã hội. Chủ động đối chiếu, cập nhật dữ liệu nhằm hạn chế sai sót trong chi trả, giảm tình trạng trùng, sót đối tượng và hoàn trả kinh phí, bảo đảm việc thực hiện chế độ trợ cấp chính xác, kịp thời, đúng quy định.

- Tiếp tục tham mưu UBND xã triển khai thực hiện chi trả trợ cấp không dùng tiền mặt đối với các đối tượng bảo trợ xã hội và người có công phù hợp với điều kiện thực tế; tăng cường hướng dẫn, tuyên truyền, vận động mở tài khoản ngân hàng; đồng thời tổng hợp khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện, nhất là đối với đối tượng vùng xa, già yếu, khó tiếp cận dịch vụ ngân hàng để kiến nghị cấp có thẩm quyền xem xét, giải quyết.

- Chủ động phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan trong công tác kiểm tra, hướng dẫn thực hiện chính sách.

3. Đối với phòng Kinh tế

- Phối hợp chặt chẽ với Phòng Văn hóa - Xã hội và các đơn vị liên quan trong công tác quản lý, cấp phát và quyết toán kinh phí chi trả trợ cấp, bảo đảm công khai, minh bạch, hạn chế sai sót trong quá trình thực hiện.

- Tăng cường kiểm tra, rà soát việc sử dụng nguồn kinh phí chi trả chính sách; kịp thời phát hiện, đề xuất xử lý các vướng mắc phát sinh liên quan đến kinh phí thực hiện chế độ, chính sách.

4. Đối với Ủy ban Mặt trận và các đoàn thể chính trị - xã hội xã

Tăng cường công tác phối hợp, chủ động vào cuộc trong công tác tuyên truyền, quán triệt các chủ trương chính sách của Đảng, pháp luật Nhà nước đối với việc thực hiện chế độ cho người có công với cách mạng và người hưởng bảo trợ xã hội trên địa bàn. Phối hợp với UBND trong việc nắm bắt, rà soát đối tượng; thực hiện phong trào đến ơn đáp nghĩa, “uống nước nhớ nguồn”, tiếp tục quan tâm đến người yếu thế trong xã hội nhằm tham mưu kịp thời cho cấp ủy đảng, chính quyền có những chính sách giúp đỡ kịp thời.

Trên đây là báo cáo kết quả giám sát việc thực hiện chế độ, chính sách đối với người có công với cách mạng, người hưởng bảo trợ xã hội từ ngày 01/7/2025 đến 31/3/2026 trên địa bàn xã, Ban Văn hóa - Xã hội báo cáo HĐND, Thường trực HĐND xã.

Nơi nhận:

- Thường trực HĐND xã;
- HĐND xã;
- UBND xã, Phòng VH-XH;
- Lưu: VT, HS VHXH.

TM. BAN VĂN HÓA - XÃ HỘI
TRƯỞNG BAN



Hoàng Minh Phong